TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 27/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ toạ phiên toà:* Bà Hoàng Thị Lệ Hằng
- *Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Hải Yến và ông Võ Trọng Anh.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Nguyễn Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên toà: Ông Trần Quốc Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/HSST ngày 13/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST – HS ngày 15/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/10/2001; Nơi cư trú: Thôn 9, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn S; Con bà: Hồ Thị H; Vợ: Nguyễn Thị Thùy D; Con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An - Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Một thành viên Thương mại xuất nhập khẩu B– Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc B – Sinh năm: 1979 – Trú tại: Thôn R, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái - Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Cảnh T – Sinh năm: 1986 - Trú tại: Thôn 10, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ, ngày 16/01/2024, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo Rơ moóc, mang BKS đầu kéo 24C-052.95, kéo Rơ móoc 24R-007.42 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên Thương Mại Xuất Nhập Khẩu B An, có địa chỉ tại số 054, đường Nguyễn Huệ, phường Phố Mới, thành phố L, tỉnh Lào Cai, đi từ thôn 10, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An theo đường Quốc lộ 7A lên khu vực Cửa khẩu N, huyện K, tỉnh Nghệ An để lấy hàng cho Công Ty Thương Mại Xuất Nhập Khẩu B An. Sau khi lấy được hàng, Đ nghe nhiều người nói gần cửa khẩu N có nhiều người bán ma túy hồng phiến nên Nguyễn Văn Đ điều khiển xe đầu kéo nêu trên đến khu vực phía dưới cửa khẩu khoảng 3 km thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, mặc áo quần đen, đeo khẩu trang, Đ hỏi mua ma túy của người này, người đàn ông hỏi Đ mua bao nhiêu, Đ trả lời mua 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) hồng phiến. Người đàn ông nói Đ đứng đợi ở đó, khoảng 10 phút sau, người đàn ông đó quay lại và đưa cho Đ 03 (Ba) ống hút nhựa (01 ống màu vàng, 01 ống màu xanh lá, 01 ống màu xanh dương) 03 ống hút đều có có kích thước dài 4cm, đường kính 04 cm, bên trong mỗi ống hút có 10 viên nén hình tròn, màu hồng, Đ nhận lấy và đồng thời trả cho người đàn ông này số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Sau đó Đ cất giấu 03 (ba) ống nhựa có chứa các viên nén vừa mua được vào hộp chứa đồ ca bin xe đầu kéo, rồi điều khiển xe đi theo đường Quốc lộ 7A theo hướng về huyện A, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn 10, xã T, huyện A, tỉnh nghệ An rồi xuống xe đi bộ về nhà và tay trái cầm 01 (một) ống nhựa màu vàng, bên trong có 10 viên nén hình tròn, màu hồng để về sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện A và công an xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ ống nhựa và 10 viên nén nêu trên. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra hộp đựng đồ xe đầu kéo do Đ điều khiển và phát hiện có 02 ống nhựa (gồm 01 ống màu xanh lá, 01 ống màu xanh dương), bên trong mỗi ống nhựa có chứa 10 viên nén hình tròn, màu hồng, kích thước giống nhau nên tiến hành thu giữ vật chứng nói trên. Sau đó đưa Đ về trụ sở Công an huyện A, tỉnh Nghệ An để điều tra làm rõ (Bút lục 35,36; 70 - 77).

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 17/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A xác định: Sau khi mở gói niêm phong, bên trong gói niêm phong có 03 ống hút (01 ống màu vàng, 01 ống màu xanh lá, 01 ống màu xanh dương) bên trong có chứa các viên nén (Nghi là ma túy), cụ thể: Ống hút màu vàng có 10 viên nén hình tròn, màu hồng, kích thước giống nhau có khối lượng 1,1 gam**;** Ống hút thứ hai màu xanh lá có 10 viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 1,05 gam; Ống hút thứ ba màu xanh dương có 10 viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 1,05 gam. Tổng cộng: 30 viên nén có khối lượng: 3,2 gam (Bút lục 19).

Để có căn cứ giám định số viên nén thu giữ của Nguyễn Văn Đ có phải là chất ma túy hay không, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã lấy mẫu gửi đi giám định như sau:

+ Lấy 02 viên nén hình tròn, màu hồng ở ống hút thứ nhất màu vàng có khối lượng 0,2 gam bỏ vào bao potylen (Kí hiệu M1) gửi đi giám định. Còn lại 8 viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 0,9 gam bỏ vào bao potylen (Kí hiệu N1) B quản tại kho vật chứng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An.

+ Lấy 02 viên nén hình tròn, màu hồng ở ống hút thứ hai màu xanh lá có khối lượng 0,2 gam bỏ vào bao potylen (Kí hiệu M2). Còn lại 8 viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 0,85 gam bỏ vào bao potylen (Kí hiệu N2) B quản tại kho vật chứng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An.

+ Lấy 02 viên nén hình tròn, màu hồng ở ống hút thứ ba màu xanh dương có khối lượng 0,2 gam bỏ vào bao potylen (Kí hiệu M3) gửi đi giám định. Còn lại 8 viên nén hình tròn, màu hồng có 0,85 gam bỏ vào bao potylen (Kí hiệu N3) B quản tại kho vật chứng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An.

Tại bản kết luận số 184 /KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 21/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "– Các mẫu vật kí hiệu M1, M2, M3 thu giữ của Nguyễn Văn Đ gửi tới giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; Số viên nén hình tròn, màu hồng, có kích thước giống nhau thu giữ của Nguyễn Văn Đ có tổng khối lượng 3,2 gam (Ba phẩy hai gam). Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. (Bút lục: 23).

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

+ Thu giữ 03 ống hút nhựa, (01 ống màu vàng, 01 ống màu xanh lá, 01 ống màu xanh dương), mỗi ống có chiều dài 04 cm, đường kính 0,4 cm; 30 viên nén hình tròn màu hồng, kích thước giống nhau (Nghi ma túy), có khối lượng 3,2 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 06 viên nén có khối lượng 0,6 gam gửi đi giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định.

Còn lại các gói Potylen ký hiệu N1, N2, N3, chứa số viên nén màu hồng (Nghi ma túy), có khối lượng là 2,6 gam; 03 vỏ ống nhựa (01 ống màu vàng, 01 ống màu xanh lá, 01 ống màu xanh dương), mỗi ống có chiều dài 04 cm, đường kính 0,4 cm và gói niêm phong ban đầu được niêm phong vào 01 phong bì thư của Công an huyện A màu trắng, kích thước (23x14) cm, được dán kín, trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện A, hiện tại đang được B quản tại kho vật chứng Công an huyện A chờ xử lý .

+ Thu giữ 01 xe ô tô đầu kéo rơ moóc màu xanh, biển kiểm soát 24C-052.95, biển kiểm soát Rơ moóc 24R-007.42 của Công ty TNHH một thành viên B An. Quá trình điều tra xác định Công ty B An không biết Đ sử dụng xe ô tô để chứa ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại cho Công ty TNHH một thành viên B An.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án (Bút lục: 35-36; 45-51 ; 70-72).

Cáo trạng số 08/CTr-VKS-AS ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 tháng – 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 2,6 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 ống màu vàng, 01 ống màu xanh lá, 01 ống màu xanh dương thu giữ của Nguyễn Văn Đ.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo nói: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho chị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 16/01/2024, tại thôn 10, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ 3,2 gam (Ba phẩy hai gam) ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang thu giữ 3,2 gam (Ba phẩy hai gam) ma túy Methamphetamine.

Tại bản kết luận số 184 /KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 21 /01 /2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: " Các mẫu vật kí hiệu M1, M2, M3 thu giữ của Nguyễn Văn Đ gửi tới giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; Số viên nén hình tròn, màu hồng, có kích thước giống nhau thu giữ của Nguyễn Văn Đ có tổng khối lượng 3,2 gam (Ba phẩy hai gam). Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định".

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng được thu giữ, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là nhằm để sử dụng để thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của bản thân. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là gây tác hại đến sức khoẻ, làm băng hoại giá trị đạo Đ cũng như lối sống của chính bản thân bị cáo. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm nhằm đấu tranh riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng đã tham gia công dân hỏa tuyến. Bên cạnh đó, bị cáo bị bệnh hội chứng thận hư từ nhỏ, thường xuyên phải khám và điều trị, bị cáo lấy vợ nhiều năm chưa có con. Tại phiên tòa bị cáo khai mục đích sử dụng ma túy là để chữa bệnh cho khỏe mạnh để sinh con. Đây nhận thức trái pháp luật và không phù hợp với y học nhưng cũng cần xem xét cho bị cáo mức hình phạt phù hợp để bị cáo có cơ hội được sớm trở về với gia đình và xã hội. Do bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người lần đầu phạm tội. Tuy nhiên, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một

thời gian là cần thiết, để bị cáo có thời gian được cải tạo, giáo dục trong môi trường pháp luật nghiêm khắc hơn, để khi trở về với gia đình và xã hội bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp của bị cáo là lái xe, thu nhập không ổn định, bị cáo đang sống phụ thuộc cha mẹ, không có tài sản riêng gì. Mặt khác bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý với mục đích là để sử dụng, không có mục đích thu lợi bất chính nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:

Đối với người đàn ông là đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo nhưng trong quá trình điều tra không xác định được lý lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Công ty TNHH một thành viên B An đã giao bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo rơ moóc màu xanh, mang biển kiểm soát 24C-052.95, biển kiểm soát Rơ moóc 24R-007.42 chở hàng, bị cáo đã cất giấu 3,2 gam ma túy trong xe. Tuy nhiên, Công ty TNHH một thành viên B An không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Thu giữ của Nguyễn Văn Đ 3,2 gam ma túy Methamphetamine, đã sử dụng giám định hết 0,6 gam ma túy. Số ma túy Methamphetamine còn lại là 2,6 gam là loại hàng nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 ống màu vàng, 01 ống màu xanh lá, 01 ống màu xanh dương bị cáo sử dụng để đựng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô đầu kéo rơ moóc màu xanh, mang biển kiểm soát 24C-052.95, biển kiểm soát Rơ moóc 24R-007.42 của Công ty TNHH một thành viên B An. Quá trình điều tra xác định, Công ty B An không biết Đ sử dụng xe ô tô để chứa ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại cho Công ty TNHH B An là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- **Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- **Xử phạt**: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 16/01/2024).

- **Về hình phạt bổ sung**: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 2,6 gam Methamphetamine, 01 ống màu vàng, 01 ống màu xanh lá, 01 ống màu xanh dương thu giữ của Nguyễn Văn Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2024 giữa Công an huyện A và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2017/QH14.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- THA huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP;

Hoàng Thị Lệ Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hải Yến **Võ Trọng Anh** **Hoàng Thị Lệ Hằng**